

Bản án số: 48 /2022/ HS-ST
Ngày: 12/9/ 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lại Đức Quang và bà Phùng Thị Hằng.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/ 2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

- **Họ và tên: Nguyễn Văn C**, sinh năm 1985, nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 11, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị L; có vợ: Chị Đỗ Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 42/QĐ-XPVPHC ngày 28/6/2021, bị UBND xã K, huyện Y xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 28/6/2021, Nguyễn Văn C chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn“ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Họ và tên: Đỗ Văn V**, sinh năm 1956, nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 13, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q và bà Nguyễn Thị G (đều đã chết); có vợ: Chị Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 1985.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 25/3/2022, Công an xã K, huyện Y xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 28/6/2022, Đỗ Văn V đã chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn“ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Văn L; sinh năm 1966; trú tại: Xóm 11, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Phạm Văn X; sinh năm 1975; trú tại: Xóm 13, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 29/4/2022, Nguyễn Văn C cùng Phạm Văn L, sinh năm 1966, trú tại xóm 11, xã K, huyện Y đến nhà Đỗ Văn V ở xóm 13, xã K đo kích thước để đóng tủ cho gia đình V. Tại đây, C thấy dưới gầm giường có 01 bộ bài Tú lơ khơ nên rủ V và L đánh bạc. Sau đó, C, V, L ngồi tại nền phòng khách dùng bộ bài Tú lơ khơ cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền, mỗi ván người nào về nhất (có số điểm ít nhất) sẽ được của người về nhì 10.000 đồng, người về ba 20.000 đồng, người nào không có “Phỏm” 30.000 đồng; nếu người nào ‘Ù’ (có 03 “Phỏm”) thì được của 02 người còn lại mỗi người 40.000 đồng.

C, V, L cùng nhau đánh bạc đến 14 giờ 25 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác của Công an xã K phát hiện lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và số tiền 2.260.000 đồng, thu giữ trên người Phạm Văn L 8.300.000 đồng. Ngày 06/5/2022, Công an xã K chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V, Phạm Văn L dùng vào đánh bạc là 2.260.000 đồng đã thu giữ tại chiếu bạc. Số tiền 8.300.000 đồng của Phạm Văn L không dùng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả cho Phạm Văn L số tiền 8.300.000 đồng không dùng vào đánh bạc. Vật chứng còn lại gồm: 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và số tiền 2.260.000 đồng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y quản lý để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSK ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo do hộ cận nghèo

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K và giao bị cáo Đỗ Văn Vượng cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi các bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân mà các đối tượng đã sử dụng vào việc phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 29/4/2022 tại nhà của bị cáo Đỗ Văn V, ở xóm 13, xã K, huyện Y, thì Nguyễn Văn C đã rủ và đã đánh bạc với Đỗ Văn V và Phạm Văn L bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 2.260.000 đồng.

Theo Điều 321 tội đánh bạc của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Đối với Phạm Văn L đã thực hiện hành vi đánh bạc tại cùng với C và V vào chiều ngày 29/4/2022, song số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi “tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”; chưa bị kết án về tội đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn L là phù hợp.

Đối với bị cáo C, ngày 28/6/2021 bị UBND xã K, huyện Y ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng, bị cáo V ngày 25/3/2022 bị Công an xã K, huyện Y ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng đều về hành vi đánh bạc. Ngày 29/4/2022 các bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc, trong khi quyết định xử phạt hành chính chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc, được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng về đấu tranh phòng ngừa chung. Đối với bị cáo C là người khởi xướng việc đánh bạc nên giữ vai trò chính trong vụ án, do vậy về trách nhiệm hình sự của bị cáo phải chịu là cao hơn bị cáo V là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i; s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân của các bị cáo và mức độ, tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo C, V đều đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng vì ham thú vui sát phạt nhau nên đã tham gia đánh bạc vào chiều ngày 29/4/2022. Tuy nhiên bị cáo C, V và đối tượng khác đánh bạc với số tiền sử dụng để đánh bạc nhỏ, bị cáo C sử dụng số tiền 1.410.000 đồng, bị cáo V sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc, nên mức độ và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội không lớn.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của bản thân để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Chiến là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo V do là hộ cận nghèo.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho Phạm Văn L số tiền 8.300.000 đồng, do không sử dụng đánh bạc là có căn cứ. Số tiền còn lại 2.260.000 đồng là tiền đánh bạc và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là vật chứng của vụ án nên được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, cụ thể: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các đối tượng đã sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo V được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn V.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn C, Đỗ Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo Nguyễn Văn C trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo V.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K và giao bị cáo Đỗ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi các bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.260.000 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các đối tượng đã sử dụng vào việc phạm tội.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo giấy “ Ủy nhiệm chi” ngày 08 /9/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn V.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.